

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20-6-2022
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Hóa

2. Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 266/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/5/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Phương D** – sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn M** – sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/10/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Bùi Thị Phương D trình bày:

Năm 2017, bà và ông Nguyễn M tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi kết hôn, thời gian đầu, vợ chồng bà chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do ông M không quan tâm tới các con riêng của bà, ngăn cản việc bà về nhà ngoại thăm con riêng. Do mâu thuẫn vợ chồng không thể dung hòa được nên bà đã chuyển về nhà mẹ đẻ ở và ly thân với ông M từ giữa năm 2021 đến nay. Nay, bà xác định không còn tình cảm với ông M nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn ông M.

Về con chung: Bà và ông M không có con chung.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Bị đơn ông Nguyễn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vẫn không đến Tòa để làm việc và không cung cấp ý kiến về nội dung vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn vắng mặt, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn, chấp nhận cho bà D được ly hôn ông M. Về con chung: Không có nên không xem xét. Về nợ chung, tài sản chung: Bà D không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí, bà D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án “Ly hôn”, bị đơn ông Nguyễn M có địa chỉ tại xã Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Tại phiên tòa, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Phương D và ông Nguyễn M kết hôn tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 11/2017 ngày 16/02/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn bà D yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nguyễn M vì cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, bà không còn tình cảm với ông M, hai người đã ly thân nhau từ giữa năm 2021 đến nay, mỗi người tự lo cuộc sống của mình, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Bị đơn ông Nguyễn M vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, điều này chứng tỏ ông M có thái độ bỏ mặc, không còn quan tâm đến cuộc sống hôn nhân với bà D. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở để xác định tình cảm giữa bà D và ông M không còn, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà D và ông M đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giải quyết cho bà D được ly hôn ông M là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Bà D xác định bà và ông M không có con chung, ông M không có lời khai nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết vấn đề con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà D xác định không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung. Ông M không có lời khai về vấn đề tài sản chung, nghĩa vụ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 147, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Phương D.
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Phương D được ly hôn ông Nguyễn M.
 - Về con chung: Bà Bùi Thị Phương D xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.
 - Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Bà Bùi Thị Phương D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
2. Về án phí: Bà Bùi Thị Phương D phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0007575 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Bà D đã nộp đủ tiền án phí.
3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- UBND xã Đ, huyện D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Mai